

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HS-ST.

Ngày: 27-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Sâm Châu**.

Bà **Lê Thị Ánh Sáng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Tr tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Long Thới, phường LT, thành phố TA, tỉnh BDương.

Nơi sinh sống: Khu phố LĐ, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nhựt L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất, chưa vợ, con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/7/2020, D bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Ngày 17/8/2021 chấp hành xong.

- Nhân thân:

+ Ngày 13/7/2015, D bị Công an phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Đã chấp hành xong).

+ Ngày 20/12/2019, bị Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 28/02/2023, Nguyễn Văn D đang đi bộ trên đường gần khu công nghiệp Long Đức thì gặp Tr (là bạn bè quan hệ xã hội, không rõ tên họ cụ thể và địa chỉ) vì cùng sử dụng trái phép chất ma túy, Tr đang điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki màu vàng đen, không có biển kiểm soát. Khi D hỏi Tr có sử dụng ma túy không, Tr nói không có tiền, D nói D có 500.000 đồng, Tr đồng ý, Tr dùng điện thoại để gọi cho một người lạ và có hỏi D lấy bao nhiêu, thì D trả lời lấy 500.000 đồng. Sau đó Tr nói với D đến lô cao su gần công ty Tương Lai thuộc ấp Thanh Bình, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp một người đội nón kết màu đen, để mua ma túy về sử dụng. Sau đó Tr đưa xe mô tô Suzuki, màu vàng đen, không biển kiểm soát, cho D để đi đến điểm mà Tr đã hẹn mua ma túy. Đến 15 giờ 35 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn và gặp một người thanh niên (chưa rõ nhân thân) bán cho D 01 gói nylon ma túy tổng hợp dạng đá có kích thước 03cm x 03cm, D đưa cho người thanh niên này 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe mô tô chạy về hướng Công ty Tương Lai thuộc ấp Thanh Bình, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến trước cổng công ty Tương Lai thì bị tổ tuần tra của Công an xã Lộc An, yêu cầu D dừng xe kiểm tra hành chính và yêu cầu D lấy đồ trong túi quần ra. Sau đó, D có lấy trong túi quần ra 01 gói nylon có kích thước 03cm x 03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Công an xã đã lập biên bản thu giữ số ma túy trên đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa D về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại bản Kết luận giám định số 425/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4319 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 425/KL-KTHS ngày 07/3/2023 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Đồng Nai và 01 xe mô tô SUZUKI, Bandit màu vàng đen, không biển kiểm soát, có số khung: MH8DL24ANJJ103952.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSLT ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án tù 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 425/KL-KTHS ngày 07/3/2023 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Riêng đối với xe mô tô SUZUKI, Bandit màu vàng đen, không biển kiểm soát, có số khung: MH8DL24ANJJ103952 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,4779 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy mang lại nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng; bị cáo D nhân thân xấu và 01 tiền sự về hành vi sử dụng chất ma túy. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 425/KL-KTHS ngày 07/3/2023 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo D không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với xe mô tô SUZUKI, Bandit màu vàng đen, không biêm kiểm soát, có số khung: MH8DL24ANJJ103952 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 425/KL-KTHS ngày 07/3/2023 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 55/QĐ-VKSLT ngày 22/5/2023 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (5);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng